TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THỦY
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày: 01/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trung Nghĩa
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Ngọc Tân
Ông Nguyễn Xuân Thủy
Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thu Hà
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Thế Huy, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

1/ Vi Văn D; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 09 tháng 01 năm 1981. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: thôn Đanh, xã Tân Trung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ trước khi phạm tội: Không.Trình độ học vấn: 2/12. Con ông: Vi Văn N và bà Trương Thị C có vợ là Lương Thị H và 02 con. Tiền sự: 01 tiền sự ngày 13/02/2019 Vi Văn D có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, Công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 51/QĐ-XPHC ngày 12/4/2019 với số tiền 1.500.000 đồng, hiện chưa chấp hành; Tiền án: 01. Tại bản án số: 03/2020 ngày 28/02/2020 Toà án nhân dân huyện Yên Thuỷ xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", chấp hành xong hình phạt ngày 22/9/2021. (Có mặt tại phiên tòa)

2/ Người bị hại:
+ Anh Lưu Văn P; Sinh năm: 1967. (Có mặt tại phiên tòa)
Địa chỉ: KP Lạc Vượng, TT Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình
3/ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
+ Bà Trương Thị C; Sinh năm: 1954 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn Đanh, xã Tân Trung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

4/ Người làm chứng:

+ Chị Bàn Thị L Sinh năm: 1979. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đội 2, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

+ Chị Trần Thị T; Sinh năm: 1972. (Vắng mặt)

Địa chỉ: KP Lạc Vượng, TT Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

+ Anh Lưu Văn Ph; Sinh năm: 1980. (Có mặt tại phiên tòa)

Địa chỉ: KP Lạc Vượng, TT Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

+ Anh Trần Văn L; Sinh năm 1963. (Vắng mặt)

Nơi ĐKNKTT: Đội 2, Bảo Hiệu, Yên Thủy, Hòa Bình

Địa chỉ: Đội 2, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 12/3/2022, chị Bàn Thị L gọi điện cho anh Lưu Văn P hỏi mua 02 con lợn giống với giá 1.300.000 đồng, anh Phong đồng ý. Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 13/3/2022, anh P từ điều khiển xe mô tô BKS: 28F6-2344, chở 02 con lợn nhốt trong lồng sắt phía sau đến nhà chị L. Đến khoảng 07 giờ 15 phút cùng ngày khi đến nhà chị L tại Đội 2, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình để giao lợn thì chị L nhờ anh P thả 02 con lợn vào chuồng, anh P đồng ý và điều khiển xe đi vào phía gần chuồng lợn, thả lợn vào chuồng rồi cả hai đứng nói chuyện thanh toán tiền. Theo thoả thuận từ trước, chị L lấy số tiền 1.500.000đ (gồm có 03 tờ tiền mệnh giá 500 nghìn đồng) trả cho anh Phong, sau khi nhận tiền anh Phong lấy 200.000 đồng tiền thừa trả lại cho chị Lan. Khi cả hai người đang nói chuyện với nhau thì lúc này có Vi Văn Duyệt - SN: 1981, trú tại thôn Đanh, xã Tân Trung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang mặc quần đen, áo đen có mũ trùm đầu và đeo khẩu trang là người có mối quan hệ quen biết với chị L xuất hiện. D cho rằng trong quá trình đi bộ trên đường sáng ngày 13/3/2022, tại gần nhà chị L bị anh P va quệt phần lồng sắt chở lợn vào người và không xin lỗi nên D đi theo anh P vào nhà chị L để đánh anh P. Khi D đi đến sân nhà chị L và cách chỗ chị L và anh P đứng khoảng 8 mét, D nhặt 01 viên gạch nung màu đỏ (kích thước 20cm x 10cm x 5cm) ở chân bờ tường, rồi tiếp tục đi về phía anh P. Khi tiến đến gần cách anh P khoảng 3 mét, thì D dùng tay phải ném viên gạch về phía anh P đang đứng, viên gạch trúng vào vùng trán bên phải khiến anh P bị thương tích, anh P bị choáng và ngã xuống nền bất tỉnh. Lúc này, D tuy đội mũ trùm kín đầu, đeo khẩu trang nhưng

qua giọng nói, dáng người và hình săm ở vùng cổ nên chị L đã nhận ra D là người dùng gạch ném anh P. Sau khi ném gạch gây thương tích cho anh P, t có xin chị L 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) nói để đi làm ăn, Chị L tự nguyện lấy số tiền 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) đưa cho D. Sau đó D bỏ đi còn chị L gọi điện thoại cho chị Trần Thị T là vợ của anh P đến và đưa anh P đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Tại Kết luận giám định số 1639/KL- KTHS ngày 20/4/2022 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *"1. Mẫu số 01 là máu của Lưu Văn P. 2. Mẫu số 02 là lông, tóc của Lưu Văn P".*

Tại Kết luận giám định số 65/TgT ngày 14/4/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Hoà Bình kết luận giám định pháp y về thương tích: *Trán phải có vết sẹo mềm kích thước: 5,5cm x 0,2 cm*; *Trán thái dương phải có vết sưng nề kích thước: 2,5 cm x 01cm*; *Vùng gáy không thấy dấu vết của thương tích; Các bộ phận khác không thấy dấu vết của thương tích." Dấu hiệu chính qua giám định: Dập não; Xuất huyết dưới nhện; Vỡ xương chán, trần ổ mắt. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 30% (Ba mươi phần trăm) 3. Đặc điểm vật gây thương tích: Vật tày."*

Đến ngày 27/01/2023, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, Vi Văn D đã đến đầu thú tại Công an huyện Yên Thuỷ. Sau khi tiến hành các hoạt động điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã ra quyết định phục hồi điều tra và quyết định khởi tố bị can đối với Vi Văn D để điều tra làm rõ hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra, bị cáo khai báo nguyên nhân dẫn đến hành vi ném gạch gây thương tích cho anh Phong là do sáng ngày 13/3/2022, tại gần nhà chị L bị anh P va quệt phần lồng sắt chở lợn vào người mình (Lúc đầu khai báo có để lại sẹo, lúc sau khai lại khẳng định không để lại sẹo và chỉ bị chảy máu) nhưng không dừng lại xin lỗi nên D đi theo anh P vào nhà chị L để đánh anh P. Qua đối chất, anh P không thừa nhận sự việc trên, qua thực nghiệm điều tra chứng minh lời khai của bị cáo là không có căn cứ. Hành vi dùng gạch (là hung khí nguy hiểm) ném gây thương tích cho anh P của bị cáo có tính chất côn đồ, coi thường sức khoẻ của bị hại.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS-YT ngày 27/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã· truy tố Vi Văn D về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 điều 134 của Bộ luật hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, sau khi xem xét đánh giá toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết

tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm đ, Khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1, điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Vi Văn D từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo Vi Văn Duyệt và anh Lưu Văn P cụ thể bị cáo Vi Văn D phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Lưu Văn P số tiền thiệt hại về sức khỏe bị xâm hại tổng cộng là 30.000.000đ hiện đã bồi thường được 10.000.000đ còn lại phải tiếp tục bồi thường là 20.000.000đ.

Bị cáo Vi Văn D không tranh luận đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy truy tố.

Người bị hại anh Lưu Văn P không tranh luận, đồng ý với ý kiến của đại diện viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt và trách nhiệm dân sự.

Bị cáo Vi Văn D nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng hơn 7h15 phút ngày 13/3/2022 Vi Văn Duyệt là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự vì cho rằng trong quá trình đi bộ trên đường sáng ngày 13/3/2022, tại gần nhà chị Bàn Thị L bị anh P đi xe mô tô va quệt phần lồng sắt chở lợn vào người mình và không xin lỗi nên Duyệt đi theo anh Phong vào nhà chị Lan để đánh anh Phong. Khi Duyệt đi đến sân nhà chị Lan thì nhặt 01 viên gạch nung màu đỏ (kích thước 20cm x 10cm x 5cm,) ở chân bờ tường, rồi tiếp tục đi về phía anh P. Khi tiến đến gần cách anh P khoảng 03 (ba) mét, thì D dùng tay phải ném viên gạch về phía anh P đang đứng, lúc này anh P quay lại thì viên gạch

trúng vào vùng trán bên phải khiến anh P bị thương tích, Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 30% *(Ba mươi phần trăm).*

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vi văn D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thấy rằng bị cáo có hành vi dùng viên gạch ném về phía anh Phong mà không chủ đích ném vào vị trí nào trên cơ thể, mục đích của bị cáo là gây thương tích cho anh Phong mà không có ý muốn tước đoạt tính mạng. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vi Văn Duyệt đã phạm tội "Cố ý gây thương tích". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm đ, khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo đã gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn Yên Thủy; đã xâm phạm đến sức khỏe của anh Lưu Văn Phong là những khách thể được luật hình sự Việt Nam bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức việc làm của mình là sai trái. Lỗi của bị cáo trong vụ án là lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1, điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đã tác động đến gia đình bồi thường khắc phục một phần hậu quả xảy ra, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết buộc bị cáo sống cách ly xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo, sửa chữa sai lầm, khuyết điểm trở thành người có ích.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi bị gây thương tích anh Lưu văn Phong phải đi điều trị từ ngày 13/3/2023 đến ngày 25/3/2023 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình và đã giao nộp các hóa đơn điều trị như sau:

- Hoá đơn thuốc ngày 25/3/2022 với số tiền mua thuốc là 2.000.000 đồng

- Hoá đơn mua hàng ngày 13/3/2022 với số tiền mua thuốc là 2.324.040 đồng

- Hoá đơn mua hàng ngày 16/3/2022 với số tiền mua thuốc là 103.790 đồng

- Hoá đơn mua hàng ngày 13/3/2022 với số tiền mua thuốc là 882.126 đồng

- Hoá đơn mua hàng ngày 25/3/2022 với số tiền mua thuốc là 1.251.900 đồng

- Hoá đơn mua hàng ngày 18/3/2022 với số tiền mua thuốc là 1.926.000 đồng

- Hoá đơn mua hàng ngày 17/3/2022 với số tiền mua thuốc là 441.000 đồng

- Hoá đơn mua hàng ngày 24/3/2022 với số tiền mua thuốc là 1.335.360 đồng

- Hoá đơn mua hàng ngày 14/3/2022 với số tiền mua thuốc là 499.175 đồng

- Hoá đơn mua hàng ngày 24/3/2022 với số tiền mua thuốc là 212.586 đồng

- Hoá đơn mua hàng ngày 22/3/2022 với số tiền mua thuốc là 69.000 đồng

Cộng: 11.044.977đ *(mười một triệu, không trăm bốn mươi bốn nghìn, chín trăm bẩy mươi bẩy đồng)*

- Những mục kê khai không có hoá đơn, cụ thể:

+ Đi chụp cắt lớp não 04 lần thành tiền là 10.000.000 đồng

+ Thuê xe đi khám bệnh ở Ninh Bình với tổng số tiền là 3.000.000 đồng

+ Thuê xe đi khám bệnh ở Hoà Bình với tổng số tiền là 1.500.000 đồng

+ Tiền ăn uống, sinh hoạt khi nằm viện và tiền nghỉ công ngày làm khoảng gần 10.000.000 đồng.

Trước khi mở phiên tòa bà Trương Thị Clà mẹ đẻ của bị cáo Vi Văn D đã thay bị cáo bồi thường số tiền thương tích là 10.000.000đ cho anh Lưu Văn P Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vi Văn D và anh Lưu Văn P thỏa thuận và đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận tổng số tiền bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh Lưu Văn Phong là 30.000.000đ, ngày 05/3/2023 bà Trương Thị C đã thay bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000đ nay bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền thiệt hại về sức khỏe cho anh P là 20.000.000đ.

Đối với số tiền 10.000.000đ bà Trương Thị C là mẹ đẻ bị cáo Vi văn D tự nguyện bỏ ra thay bị cáo bồi thường nay bà C không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc áo len lông đan chỉ màu hồng nhạt và đen, và 01 chiếc khẩu trang nay không còn giá trị sử dụng vì vậy tịch thu xuất hủy. 01 viên gạch đỏ bị vỡ làm 02 mảnh là công cụ bị cáo sử dụng gây thương tích cho anh Phong vì vậy cần tịch thu xuất hủy.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với số tiền 200.000đ sau khi bị cáo D gây thương tích đã xin chị L là do chị lan tự nguyện cho bị cáo nay chị Lkhông yêu cầu đề nghị gì vì vậy không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền 1.300.000đ là tiền bán lợn của anh Lưu Văn P trong quá trình bị đánh và được đưa đi cấp cứu, điều trị số tiền trên không rõ rơi ở đâu, nay anh Phong không yêu cầu đề nghị gì vì vậy không đề cập giải quyết.

[9] **Về án phí**: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo và người bị hại mới tự thỏa thuận về phần trách nhiệm dân sự còn phải bồi thường vì vậy bị cáo phải nộp án phí dân sự theo điểm f, khoản 1, điều 23 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vi Văn D phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Căn cứ: Điểm đ, Khoản 2, Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm h, khoản 1, điều 52, Điều 38; Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn D 40 (Bốn mươi) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/01/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590, điều 593 Bộ luật Dân sự; Điều 46; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao:

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Vi Văn D và anh Lưu Văn P về mức bồi thường thiệt hại sức khỏe là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) đã bồi thường được 10.000.000đ (mười triệu đồng), nay bị cáo Vi Văn D phải tiếp tục bồi thường cho anh Lưu Văn P số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Anh Lưu Văn P được nhận số tiền bồi thường sức khỏe bị xâm hại từ bị cáo Vi Văn D là tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo len lông đan chỉ màu hồng nhạt và đen, và 01 chiếc khẩu trang, 01 viên gạch đỏ bị vỡ làm 02 mảnh.

Tình trạng vật chứng có đặc điểm mô tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/6/2023 giữa Cơ quan điều tra công an huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình và Chi cục Thi hành án huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình.

4. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, s ; khoản 1; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Vi Văn D phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000đ tiền án phí dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự**.**

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Yên Thủy;
- CA huyện Yên Thủy;
- THAHS - DS huyện Yên Thủy;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Trung Nghĩa